

Số: **3779** /BC-KTTC

V/v giải trình lợi nhuận chênh lệch
10% so với cùng kỳ năm trước

Tp.HCM, ngày 18 tháng 10 năm 2019

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành giải trình về việc lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo tài chính Quý 3 năm 2019 biến động tăng hơn 10% so với cùng kỳ năm 2018 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế Quý 3 năm 2019 là: đồng
- Lợi nhuận sau thuế Quý 3 năm 2018 là: 5.612.522.081 đồng


STT	Chỉ tiêu	Quý 3 năm 2019	Quý 3 năm 2018	Chênh lệch so với cùng kỳ năm trước
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	117.939.305.781	115.324.376.760	2.614.929.021
2	Giá vốn hàng bán	78.402.687.636	81.955.873.717	(3.553.186.081)
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	39.536.618.145	33.368.503.043	6.168.115.102
4	Doanh thu hoạt động tài chính	342.047.886	36.250.334	305.797.552
5	Chi phí tài chính	563.159.695	249.180.046	313.979.649
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>563.159.695</i>	<i>249.180.046</i>	<i>313.979.649</i>
6	Chi phí bán hàng	12.689.023.071	18.753.878.626	(6.064.855.555)
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.859.363.377	8.015.825.474	(156.462.097)
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	18.767.119.888	6.385.869.231	12.381.250.657
9	Thu nhập khác	98.975.023	846.690.261	(747.715.238)
10	Chi phí khác	63.240	370.106.566	(370.043.326)
11	Lợi nhuận khác	98.911.783	476.583.695	(377.671.912)
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	18.866.031.671	6.862.452.926	12.003.578.745
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	3.461.271.806	1.249.930.845	2.211.340.961
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	15.404.759.865	5.612.522.081	9.792.237.784

Lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2019 tăng 9.792.237.784 đồng so với quý 3 năm 2018.
Nguyên nhân chủ yếu là:

(1)	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 2.614.929.021 đồng với mức tăng 102,27% so với quý 3 năm 2018 do: + Giá bán ra bình quân quý 2 năm 2019 tăng 209,68 đồng/m ³ . + Sản lượng nước bán ra tăng 54.605 m ³ .
(2)	Giá vốn hàng bán quý 3 năm 2019 giảm 3.553.186.081 đồng so với quý 3 năm 2018 do: + Giá mua sỉ nước sạch tăng 187 đồng/m ³ , làm giá vốn mua sỉ nước sạch tăng 2.583.219.846 đồng. + Sản lượng mua sỉ nước sạch giảm 839.597 m ³ , làm giá vốn mua sỉ nước giảm 4.142.521.222 đồng. + Tác động của 2 yếu tố trên làm giá vốn mua sỉ nước sạch giảm 1.559.301.377 đồng (=4.142.521.222 – 2.583.219.846) + Giá vốn cho hoạt động di dời đồng hồ nước ra khỏi bất động sản quý 3 năm 2019 giảm 1.599.766.555 đồng. + Giá vốn cho hoạt động sửa chữa ống nhánh thường xuyên quý 3 năm 2019 giảm 378.721.166 đồng.
(3)	Từ các nguyên nhân tại mục (1) và (2) nên Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 3 năm 2019 tăng 6.168.115.102 đồng.
(4)	Doanh thu hoạt động tài chính tăng 305.797.552 đồng do Công ty thu lãi đáo hạn từ các khoản tiền gửi có kỳ hạn 3 tháng, 12 tháng.
(5)	Chi phí tài chính tăng 313.979.649 đồng do khoản lãi vay phát sinh không đủ điều kiện vốn hóa vào giá trị tài sản cố định hình thành từ nguồn vốn vay để đầu tư xây dựng cơ bản chống thất thoát nước.
(6)	Chi phí bán hàng (chi phí sửa chữa ống mục) quý 3 năm 2019 giảm 6.064.855.555 đồng vì: + Quý 3 năm 2019, Công ty tập trung nguồn lực cho các hoạt động cải tạo nâng cấp, cải tạo thay thế, phát triển mạng lưới đường ống nên chi phí sửa chữa ống mục tạm thời không phát sinh nhiều.
(7)	Chi phí quản lý doanh nghiệp Quý 3 năm 2019 giảm 156.462.097 đồng do cắt giảm các chi phí điện, nước,...
(9)	Lợi nhuận khác giảm 377.671.912 đồng do Quý 3 năm 2019 Công ty
(10)	không có các thu nhập khác từ việc thanh lý tài sản và nhượng bán
(11)	vật tư ngành nước.
(12)	Từ các nguyên nhân trên, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế Quý 3 năm 2019 của Công ty tăng 12.003.578.745 đồng.

(13)	Chi phí Thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành tăng 2.211.340.961
(14)	đồng so với cùng kỳ năm trước do: + Lợi nhuận kế toán trước thuế tăng; + Kể từ năm 2019, Công ty không còn được hưởng ưu đãi Thuế TNDN theo quy định tại Thông tư 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 và Thông tư 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế TNDN.

Trên đây là nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2019 của Công ty.

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: KTTC, VT



GIÁM ĐỐC 

Nguyễn Thành Phúc